

Số: 83/2026/QĐST – DS

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2026/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP C1 (V).**

Địa chỉ: Số A đường T, phường C, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Minh B** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP C1.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Từ Thiên T** – Chức vụ: Giám đốc V Chi nhánh T2.

Đại diện theo uỷ quyền lại:

1. Ông **Nguyễn Đình H** – Chức vụ: Trưởng phòng GD Châu Thành

Địa chỉ: A N, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông **Nguyễn Thanh T1** – Chức vụ: Nhân viên phòng Tổ chức tổng hợp.

Địa chỉ: A N, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

** Bị đơn:*

1. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bà **Nguyễn Thị Mai H1**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào ngày 01/6/2026 ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Mai H1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP C1 số tiền tính đến ngày 14/5/2026 số tiền: 1.534.922.072 đồng (Một tỷ năm trăm ba mươi bốn triệu chín trăm hai mươi hai nghìn không trăm bảy mươi hai đồng). Trong đó:

- Dư nợ gốc: 1.400.000.000 đồng.
- Lãi trong hạn: 93.282.192 đồng.
- Lãi phạt quá hạn: 41.639.880 đồng.

Trường hợp ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Mai H1 không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP C1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, phát mãi toàn bộ các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 251/2023/HĐBĐ/NHCT76039 ngày 04/10/2023.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP C1 có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu ông S và bà Hoàng C thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì còn phải trả lãi theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 183/2024-HĐCVHM/NHCT76039-NVSON ngày 26/9/2024 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Mai H1 tự nguyện chịu toàn bộ 29.023.831 đồng án phí dân sự sơ thẩm. H2 lại Ngân hàng TMCP C1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.019.000 đồng theo biên lai thu số 0002552 ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Lil